

Số: /KL-SGDĐT

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc xét công nhận tốt nghiệp và phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020

Thực hiện Quyết định số 609/QĐ-SGDĐT ngày 28/8/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Đoàn thanh tra công tác xét công nhận tốt nghiệp và phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020. Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra công tác xét công nhận tốt nghiệp và phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020 từ ngày 28 tháng 8 năm 2020 đến ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Sở Giáo dục và Đào tạo và Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra công tác xét công nhận tốt nghiệp và phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận, như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông

- Số lượng Hội đồng gồm có 07 người. Trong đó: Lãnh đạo 02 người; Ủy viên 05 người.

- Số thí sinh đăng ký dự thi, số thí sinh dự xét công nhận tốt nghiệp:

+ Số thí sinh đăng ký dự thi: 4317 thí sinh; Số thí sinh đăng ký dự thi và xét công nhận tốt nghiệp THPT: 4132 thí sinh.

+ Số thí sinh dự thi và xét công nhận tốt nghiệp THPT: 4122 thí sinh.

+ Số thí sinh được công nhận tốt nghiệp THPT: 4027 thí sinh. Chiếm tỉ lệ 97,69%.

- Thí sinh thuộc diện miễn thi, được công nhận tốt nghiệp THPT theo quy định tại Khoản 3, Điều 36 của Quy chế thi: 05 thí sinh.

- Thí sinh thuộc diện xét đặc cách, được công nhận tốt nghiệp THPT theo quy định tại Khoản 1, Điều 37 của Quy chế thi: 01 thí sinh.

2. Tổ làm phách bài thi tự luận

- Tổng số phòng được sử dụng: 02 phòng. Trong đó: 01 phòng làm việc; 01 phòng ở cách ly.

- Số lượng Tổ làm phách, gồm: 08 người. Trong đó: Tổ trưởng 01 người; Thành viên 02 người; An ninh 03 người; 02 nhân viên bảo vệ, phục vụ.

- Số lượng bài thi phúc khảo làm phách: 50 bài/56 tờ. Chia ra 06 túi.

- Số lượng cán bộ Tổ làm phách vi phạm Quy chế thi: Không.

3. Các Ban Phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông

3.1. Ban Phúc khảo bài thi tự luận

- Tổng số phòng được sử dụng: 04 phòng. Trong đó: 02 phòng chấm bài thi phúc khảo; 01 phòng chứa bài thi; 01 phòng làm việc.

- Tổng số Ban Phúc khảo bài thi tự luận: 15 người. Trong đó: 04 lãnh đạo; 06 cán bộ chấm phúc khảo; 02 Công an; 03 nhân viên bảo vệ, y tế và phục vụ.

- Số lượng cán bộ Tổ phúc khảo vi phạm Quy chế thi: Không.

3.2. Ban Phúc khảo bài thi trắc nghiệm

- Tổng số phòng được sử dụng: 02 phòng. Trong đó: 01 phòng chấm bài thi phúc khảo; 01 phòng làm việc.

- Tổng số Ban Phúc khảo bài thi trắc nghiệm 14 người. Trong đó: 05 lãnh đạo; 01 Thư ký; 01 Cán bộ giám sát; 01 cán bộ chấm phúc khảo; 03 Công an; 03 nhân viên bảo vệ, y tế và phục vụ.

- Số lượng cán bộ vi phạm quy chế thi: Không.

3.3. Số lượng bài thi phúc khảo

Số lượng bài thi đề nghị phúc khảo của từng môn. Cụ thể:

- Số lượng bài phúc khảo môn Ngữ văn: 50 bài/56 tờ. Chia ra 06 túi chấm;

- Số lượng bài thi trắc nghiệm phúc khảo, cụ thể:

+ Toán: 29 bài;

+ Tiếng Anh: 08 bài;

+ KHTN: 10 bài/12 lượt (*Vật lí 05; Hóa học 04; Sinh học 03*);

+ KHXH: 25 bài/45 lượt (*Lịch sử 23; Địa lí 19; Giáo dục công dân 03*).

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ THANH TRA

1. Công tác xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông

1.1. Việc thu nhận văn bản có liên quan đến xét công nhận tốt nghiệp; việc thành lập Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp

a. Ưu điểm

Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp có đầy đủ văn bản liên quan đến công tác xét công nhận tốt nghiệp; số lượng cán bộ, thành phần và tiêu chuẩn đảm bảo theo quy định tại Quy chế thi.

b. Khuyết điểm: Không.

1.2. Các trường hợp miễn thi tất cả các bài thi của kỳ thi trung học phổ thông quốc gia

a. Ưu điểm

Các trường hợp miễn thi tất cả các bài thi của kỳ thi trung học phổ thông quốc gia thực hiện đúng quy định tại Quy chế thi. Trong đó có 05 thí sinh thuộc diện miễn thi, được công nhận tốt nghiệp THPT theo quy định tại Khoản 3, Điều 36 của Quy chế thi.

b. Khuyết điểm: Không.

1.3. Các trường hợp được bảo lưu điểm thi, được cộng điểm ưu tiên, khuyến khích, đặc cách tốt nghiệp

a. Ưu điểm

Các trường hợp được bảo lưu điểm thi, được cộng điểm ưu tiên, khuyến khích và đặc cách tốt nghiệp thực hiện đúng quy định tại Quy chế thi. Trong đó có 01 thí sinh thuộc diện xét đặc cách, được công nhận tốt nghiệp THPT theo quy định tại Khoản 1, Điều 37 của Quy chế thi.

b. Khuyết điểm: Không.

1.4. Việc thực hiện quy trình xét tốt nghiệp; việc giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo trong quá trình xét công nhận tốt nghiệp

a. Ưu điểm

Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông thực hiện quy trình xét công nhận tốt nghiệp đúng quy định tại Quy chế thi. Trong thời gian xét và công nhận tốt nghiệp không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

b. Khuyết điểm: Không.

1.5. Việc công bố chính thức danh sách tốt nghiệp trung học phổ thông; việc gửi dữ liệu báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo

a. Ưu điểm

Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông thực hiện công bố chính thức danh sách tốt nghiệp trung học phổ thông, việc báo cáo và gửi dữ liệu về Bộ Giáo dục và Đào tạo đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Quy chế thi.

b. Khuyết điểm: Không.

2. Công tác làm phách phúc khảo bài thi tự luận

2.1. Việc bố trí khu vực làm phách; việc hướng dẫn công tác đánh phách bài thi tự luận cho các thành viên Ban làm phách; việc chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện khác phục vụ cho công tác làm phách

a. Ưu điểm

Hội đồng thi đã bố trí khu vực làm phách an toàn, bí mật; Tổ trưởng tổ làm phách đã phổ biến, hướng dẫn công tác làm phách bài thi tự luận cho các thành viên; việc chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện khác phục vụ cho công tác làm phách đầy đủ theo quy định.

b. Khuyết điểm: Không.

2.2. Việc thực hiện đánh phách bài thi tự luận, như: Kiểm bài, đôn túi, đánh phách, việc bảo mật mã phách, việc bàn giao đầu phách, việc bàn giao các túi bài thi phúc khảo đã làm phách

a. Ưu điểm

Tổ làm phách, thực hiện quy trình đánh phách 01 vòng, thực hiện việc kiểm bài thi, đôn túi, đánh phách, niêm phong bảo mật đầu phách, nghiêm túc, bí mật và đúng quy định; việc quản lý bài thi đã làm phách bí mật, có niêm phong và an ninh bảo vệ 24/24 giờ.

Tổ làm phách thực hiện bàn giao túi bài thi đã làm phách (50 bài/56 tờ, đôn thành 06 túi) cho Ban thư ký đảm bảo theo quy định; thực hiện cách ly triệt để đến lúc kết thúc chấm phúc khảo bài thi tự luận; thực hiện bàn giao đầu phách đã niêm phong cho Ban thư ký theo quy định tại Quy chế thi.

b. Khuyết điểm: Không.

3. Công tác phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông

3.1. Việc thu nhận văn bản có liên quan đến công tác phúc khảo bài thi tốt nghiệp; việc thành lập các Ban Phúc khảo bài thi tốt nghiệp; việc thực hiện nhận đơn phúc khảo

a. Ưu điểm

Ban Phúc khảo bài thi tự luận và Ban Phúc khảo bài thi trắc nghiệm có đầy đủ văn bản liên quan đến công tác phúc khảo bài thi tốt nghiệp; số lượng cán bộ, thành phần và tiêu chuẩn đảm bảo theo quy định. Việc thực hiện nhận đơn phúc khảo của thí sinh đúng thời gian theo quy định.

b. Khuyết điểm: Không.

3.2. Việc chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị, phòng chấm thi, phòng bảo quản bài thi

a. Ưu điểm

Hội đồng thi và các Ban Phúc khảo bài thi đã chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, phòng chấm thi và các điều kiện đảm bảo khác cho công tác chấm bài thi phúc khảo đúng theo quy định tại Quy chế thi. Địa điểm tổ chức chấm phúc khảo bài thi tại Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành (Số 09 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum). Việc tổ chức rút bài thi phúc khảo tự luận, bài thi trắc nghiệm và việc bàn giao túi đựng bài thi phúc khảo giữa Ban thư ký với các Ban Phúc khảo đã thực hiện đúng quy trình, quy định và đảm bảo tính bảo mật.

b. Khuyết điểm: Không.

3.3. Việc thực hiện quy trình chấm phúc khảo bài thi tự luận

a. Ưu điểm

Công tác phúc khảo bài thi tự luận tiến hành dưới sự điều hành trực tiếp của Phó Trưởng ban trực. Ban Phúc khảo bài thi tự luận nhận túi đựng bài thi phúc khảo (06 túi bài thi đã làm phách) từ Ban Thư ký còn nguyên niêm phong.

Phó Trưởng ban quán triệt Quy chế thi, hướng dẫn chấm phúc khảo; việc chấm phúc khảo mỗi bài thi tự luận do 2 cán bộ chấm độc lập tại 2 phòng riêng biệt, bài thi phúc khảo được chấm bằng mực có màu khác với màu mực được dùng chấm trước đó. Điểm chính thức của bài thi phúc khảo được thống nhất theo quy định và được Trưởng ban quyết định.

b. Khuyết điểm: Không.

3.4. Việc thực hiện quy trình chấm phúc khảo bài thi trắc nghiệm

a. Ưu điểm

Công tác phúc khảo bài thi trắc nghiệm tiến hành dưới sự điều hành trực tiếp của Phó Trưởng ban trực. Ban Phúc khảo bài thi trắc nghiệm nhận túi đựng bài thi phúc khảo (03 túi) từ Ban Thư ký còn nguyên niêm phong.

Phó Trưởng ban quán triệt Quy chế thi, hướng dẫn chấm phúc khảo bài thi trắc nghiệm; Ban phúc khảo chấm bài thi trắc nghiệm theo quy trình, quy định tại Quy chế thi. Thực hiện mở túi nào chấm phúc khảo dứt điểm túi đó, niêm phong trở lại rồi mới chấm túi khác.

Kết thúc chấm phúc khảo, Ban Phúc khảo bài thi trắc nghiệm lập biên bản tổng hợp, có đầy đủ chữ ký của Phó Trưởng ban, Giám sát, Thanh tra và An ninh. Điểm chấm phúc khảo bài thi trắc nghiệm được Trưởng ban ký duyệt là điểm chính thức của thí sinh trong kỳ thi.

b. Khuyết điểm: Không.

3.5. Việc cập nhật điểm của thí sinh sau phúc khảo, công bố kết quả sau phúc khảo và báo cáo kết quả sau phúc khảo cho Bộ Giáo dục và Đào tạo

a. Ưu điểm

Ban Thư ký cập nhật điểm của thí sinh sau phúc khảo vào hệ thống phần mềm quản lý thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện công bố và trả kết quả phúc khảo cho thí sinh, đồng thời báo cáo, gửi dữ liệu cho Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả cụ thể:

- Đối với môn Ngữ văn: 01 bài thi (*Mã số phách 21, túi số 01*) sau khi chấm phúc khảo tăng 0,25 điểm so với điểm bài thi (*từ 8,00 điểm tăng lên 8,25 điểm*). Lý do, cán bộ chấm thi chưa chấm điểm sáng tạo của học sinh.

- Đối với bài thi trắc nghiệm: 01 bài thi (*Số báo danh 36001464*) sau khi chấm phúc khảo tăng điểm, cụ thể: môn thành phần Hóa học tăng từ 2 điểm lên 6 điểm; môn thành phần Vật lý tăng từ 4,25 lên 5,5 điểm. Lý do, thí sinh tô sai mã đề thi (*Mã đề thi của thí sinh là 218 tô sai thành mã đề thi 208*), Ban phúc khảo đã xin ý kiến sửa lại mã đề thi của thí sinh là 208 trên phần mềm và chấm phúc khảo theo quy định.

b. Khuyết điểm: Không.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Hội đồng thi đã chỉ đạo, chuẩn bị đầy đủ, chu đáo các điều kiện cho công tác xét công nhận tốt nghiệp, làm phách và phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020. Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp, Tổ làm phách và các Ban phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020 đã tổ chức, điều hành các thành viên thực hiện nhiệm vụ khoa học, hợp lý, đúng kế hoạch và tiến độ đề ra; Phối hợp với các bộ phận có liên quan để tổ chức xét công nhận tốt nghiệp, làm phách và chấm phúc khảo an toàn, nghiêm túc và đúng Quy chế thi.

Các thành viên của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp, Tổ làm phách và các Ban phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông đã chấp hành nghiêm túc về nề nếp, giờ giấc làm việc theo quy định. Trong thời gian xét công nhận tốt nghiệp, làm phách và chấm phúc khảo bài thi, không có trường hợp cán bộ nào vi phạm Quy chế thi, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2. Khuyết điểm: Không.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ: Không./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GDĐT (thay báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở GDĐT (để biết);
- Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp và Ban Phúc khảo bài thi tốt nghiệp THPT (để thực hiện);
- Đưa lên Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, Hồ sơ TTra.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Trung